

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	479.79	↓ -7.81	-1.60%
KLGD (triệu ck)	80.40	↓ -2.86	-3.43%
GTGD (tỷ đồng)	1,132.94	↓ -140.64	-11.04%
Tổng cung (triệu ck)	204.97	↑ 94.16	84.97%
Tổng cầu (triệu ck)	199.51	↑ 85.23	74.58%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	11.04	↓ -1.32	-10.68%
KL bán (triệu ck)	3.83	↑ 0.59	18.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	273.99	↓ -62.36	-18.54%
Giá trị bán (tỷ đồng)	121.56	↑ 18.78	18.27%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.62	↓ -0.73	-1.15%
KLGD (triệu ck)	67.24	↓ -2.45	-3.51%
GTGD (tỷ đồng)	529.51	↓ -34.04	-6.04%
Tổng cung (triệu ck)	119.49	↓ -13.03	-9.83%
Tổng cầu (triệu ck)	101.97	↓ -8.35	-7.57%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.63	↓ -0.98	-27.16%
KL bán (triệu ck)	1.06	↑ 0.23	28.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	31.08	↓ -10.78	-25.74%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.07	↑ 3.48	36.31%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ Số	Giá Cuối Cùng	Thay Đổi	% Thay Đổi
PVN 10	862.45	↓ -12.97	-1.48
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	767.92	↓ -17.49	-2.23
PVN ALLSHARE	746.7	↓ -16.73	-2.19
PVN ALLSHARE HNX	536.08	↓ -12.5	-2.28
PVN ALLSHARE HSX	821.91	↓ -18.67	-2.22
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1327.54	→ 0	0
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1021.13	↑ 63.38	6.62
PVN Tài Chính	590.15	↓ -12.89	-2.14
PVN Công Nghiệp	390.45	↓ -13.96	-3.45
PVN Dầu Khí	728.47	↓ -19.83	-2.65
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	681.46	↓ -6.18	-0.9

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	479.79	↓ -1.60%	↑ 2.50%	↑ 37.08%
VN30-Index	564.00	↓ -1.54%	↑ 3.05%	↑ 46.39%
PVNAllshare HSX	821.91	↓ -2.22%	↑ 6.50%	↑ 59.63%
HNX-Index	62.62	↓ -1.15%	↑ 1.64%	↑ 10.27%
HNX30-Index	121.62	↓ -2.55%	↑ 2.42%	↑ 21.62%
PVNAllshare HNX	536.08	↓ -2.28%	↓ -0.46%	↓ -1.32%
PVNAllshare	746.70	↓ -2.19%	↑ 5.66%	↑ 44.93%
PVN 10	862.45	↓ -1.48%	↑ 5.39%	↑ 30.93%

Nhận định thị trường:



Thị trường chứng khoán Mỹ phản ứng mạnh với thông tin GDP quý 4 của Mỹ bất ngờ âm 0,1%. Kết thúc ngày giao dịch (hôm qua), chỉ số Dow Jones giảm 44 điểm (0.32%) xuống 13,910.42 USD/oz. Chỉ số S&P 500 hạ 5.88 điểm (0.39%) xuống 1,501.96 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite lùi 11.35 điểm (0.36%).

NDT NN phiên giao dịch hôm nay mua ròng 7,2 triệu cổ phiếu (152,4 tỷ đồng) trên HSX, mua ròng 1,86 triệu đơn vị cổ phiếu (21,8 tỷ đồng) trên HNX. Mức mua ròng của khối ngoại hôm nay đã giảm mạnh so với 2 phiên trước nhưng vẫn duy trì mức cao trên sàn Hồ Chí Minh. Nhóm cổ phiếu ngân hàng (VCB, CTG, STB), các cổ phiếu bluechips như HPG, HAG, OGC, DPM, PVF, ITA vẫn tiếp tục được dòng tiền ngoại tập trung mua mạnh. Xu hướng mua ròng có chiều hướng giảm trên một vài cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, MSN, VIC. Đặc biệt đáng chú ý là phiên hôm nay cổ phiếu PET bất ngờ được mua ròng mạnh tới hơn 473,000 đồng.

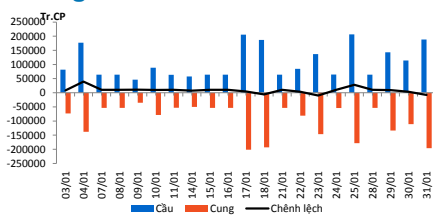
Sự điều chỉnh mạnh của chỉ số VN-Index hôm nay có sự đóng góp đáng kể của các cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, BVH, VNM. Mặc dù vậy, thanh khoản khớp lệnh trên HSX vẫn duy trì mức khá cao, nhóm cổ phiếu bluechips giảm không quá mạnh là những yếu tố cho thấy sự điều chỉnh có thể chỉ là bước điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn thường xuất hiện khi khối ngoại giảm lượng mua ròng. Về kỹ thuật, sự điều chỉnh của chỉ số sàn HSX có thể tới vùng 470 điểm – là một hỗ trợ ngắn hạn tương ứng với đỉnh cũ của chỉ số). Nếu có dấu hiệu đảo chiều ở khu vực này, NDT có thể tiếp tục tăng tỷ lệ cổ phiếu trên sàn HSX, ưu tiên các mã được khối ngoại mua ròng mạnh.

Khác với VN-Index, chỉ số HNX-Index tỏ ra “yếu” hơn khi không thể vượt qua đỉnh cũ tại 63.9 điểm. Mức điều chỉnh của HNX-Index mặc dù không đáng lo ngại nhưng về kỹ thuật, các công cụ thể hiện động lực tăng giá cũng ở mức tương đối yếu. Theo đó, kịch bản tiếp tục dao động trong vùng 58.7 – 63.8 có xác suất xảy ra cao.

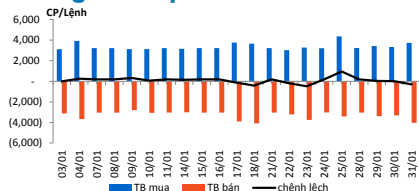
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

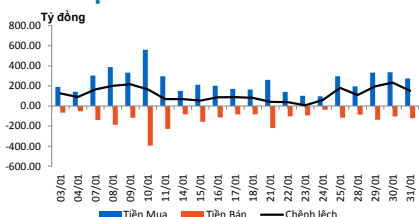
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

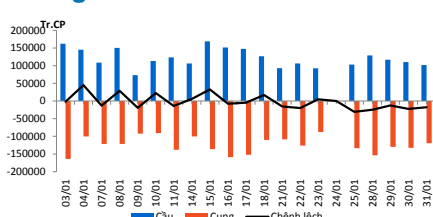


Giao dịch NĐTNN

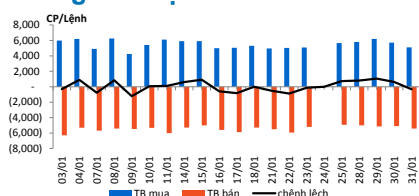


Diễn biến sàn Hà Nội

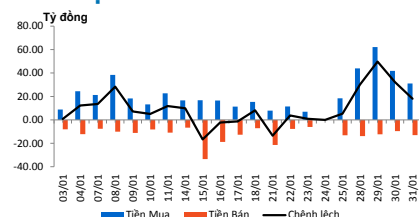
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Chỉ số VN-Index mở cửa giảm 3.56 điểm, trước đó giảm đến hơn 8 điểm. Chỉ số này hiện đang tiếp tục điều chỉnh và lùi về sát 480 điểm. những cổ phiếu bluechips trên sàn HOSE cũng giảm khá mạnh như ITA, KBC, HQC, EIB, VNM, MSN, MBB, HPG... Đà giảm mạnh thể hiện ở sàn HOSE, khi chỉ số VN-Index mở cửa giảm 3.56 điểm, trước đó giảm đến hơn 8 điểm. Chỉ số này hiện đang tiếp tục điều chỉnh và lùi về sát 480 điểm.

Kết phiên sáng, khối lượng giao dịch đạt hơn 56 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 745.48 tỷ đồng. VN-Index kết thúc phiên sáng giảm 4.43 điểm, tương ứng 0.91%, tạm dừng ở 483.17 điểm. Sự tích cực của DPM, ITA, KBC hay VCF không đủ để kéo chỉ số này tăng lên khi mà hàng loạt cổ phiếu bluechips khác bị áp lực bán mạnh. Đáng kể là MSN và BVH cũng giảm 2,000 đồng. Ngoài ra VCB, GAS, VIC giảm điểm cũng làm cho thị trường khó hồi phục. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE với gần 7 triệu đơn vị được chuyển giao, trong đó ITA và TLG là hai cổ phiếu được mua nhiều nhất.

5 cổ phiếu ảnh hưởng lớn đến đà sụt giảm của VN-Index bao gồm GAS (-2.83%), MSN (-2.46%), BVH (-4.55%), VNM (-1.94%) và VCB (-0.88%), ngoài ra còn có EIB, HAG, VIC, CTG, MBB.... Áp lực chốt lời còn lan sang nhóm cổ phiếu đầu cơ, ngay cả ITA cũng chịu đóng cửa ở mức tham chiếu và KBC giảm 1.98% về 9,900 đồng/cp. Tuy nhiên, giao dịch của hai mã này lên đến 16.6 triệu đơn vị. Thanh khoản trên sàn vẫn cao, trở thành động lực cho nhà đầu tư khi có gần 81 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng giá trị hơn 1,140 tỷ đồng. Điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn tranh thủ gom hàng khi thị trường sụt giảm và dòng tiền được chuyển qua những mã đầu cơ hay thị giá thấp.

Trên HNX, những phút đầu phiên hàng loạt cổ phiếu lớn như ACB, VCG, SHB, PVX, PVS, KLS, VND... giảm thấp. Nhà đầu tư quay lại với những mã đầu cơ như BVG, KSD, một vào cổ phiếu họ sống đà như SDE, SDT, SDU và số ít cổ phiếu khoáng sản như KHB. Cổ phiếu HLC tăng kịch trần đầu phiên, ghi nhận phiên tăng trần thứ 5 liên tiếp sau báo cáo kết quả quý 4 bất ngờ lãi khủng với khoản chi phí lãi vay âm. Sau 20 phút mở cửa, HNX-Index giảm 0.59 điểm, tương ứng 0.93%, tạm dừng ở mức 62.76 điểm.

Phiên sáng, nỗ lực xanh điểm của HNX-Index vào cuối phiên bất thành mặc dù SCR, NVB và PVI tăng khá tốt, từ 200 đến 300 đồng. Sự sụt giảm của SHB, PVX, ACB, PVS... âm cho HNX-Index vẫn giảm 0.23 điểm, hay 0.36%, tạm kết thúc ở 63.12 điểm.

Gần 40 triệu cổ phiếu được chuyển giao trên HNX, tương ứng với giá trị 310.37 tỷ đồng. Toàn sàn có 73 mã tăng, 99 mã giảm và 226 mã đứng giá.

Sàn HNX cũng thể hiện sự giằng co khá mạnh khi trong phiên chỉ số HNX-Index có lúc đảo chiều xanh điểm. Những mã như NVB, PVI, NBP, HLC, PMC chưa đủ mạnh để kéo thị trường khi mà cổ phiếu vốn hóa lớn và đang được quan tâm như SHB, VCG, PVX, PVS, KLS cùng nhau giảm điểm. Đóng cửa, HNX-Index giảm 0.73 điểm, tương ứng 1.15%, đạt ở mức 62.62 điểm.

SCR kịp tăng 100 đồng vào cuối phiên và khớp gần 9 triệu cổ phiếu, SHB khớp gần 15 triệu và PVX gần 9 triệu. Điều này giúp thanh khoản sàn HNX đạt gần 530 tỷ đồng, nâng tổng giá trị trên hai sàn lên 1,670 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

VN-Index ảnh hưởng bởi mức điều chỉnh của các cổ phiếu vốn hóa lớn, trong khi đó nhóm cổ phiếu ngân hàng và các bluechips giảm không nhiều. Về mặt kỹ thuật, khả năng điều chỉnh lấp GAP của VN-Index có thể kéo dài 2 – 3 phiên với hỗ trợ ngắn tại 470 điểm.

HNX-Index chưa thể hiện được động lực tăng. Chỉ số này có thể tiếp tục dao động trong vùng 58.7 – 63.8 điểm.

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tin hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	*
Hỗ trợ 2	432	**
Hỗ trợ 3	409	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Bất ổn
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tỉ lệ hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63.87	***
Kháng cự 2	67.96	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58.68	*
Hỗ trợ 2	57.07	**
Hỗ trợ 3	55.46	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kĩ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

TỔNG HỢP TIN

TIN KINH TẾ

Kinh tế Mỹ bất ngờ suy giảm trong quý 4/2012 do Chính phủ thắt chặt chi tiêu và doanh nghiệp giảm hàng tồn kho. Đây là lần đầu tiên kể từ suy thoái toàn cầu năm 2009, kinh tế Mỹ tăng trưởng âm.

Theo ước tính sơ bộ được Bộ Thương mại Mỹ công bố ngày thứ Tư, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước này tăng trưởng âm 0.1% trong quý cuối cùng của năm ngoái, trái ngược với mức tăng trưởng mạnh 3.1% trong quý 3 và dự báo tăng 0.1% của các nhà kinh tế trong cuộc thăm dò của MarketWatch. Như thường lệ, mức ước tính này còn được điều chỉnh thêm 2 lần nữa, lần lượt vào tháng 2 và tháng 3/2013.

GDP quý 4 của Mỹ bất ngờ âm

Sự đình trệ của nền kinh tế trong quý 4/2012 xuất phát từ lượng hàng tồn kho thấp hơn và chi tiêu quân sự sụt giảm. Đà tăng mạnh của hai chỉ báo này chính là động lực cho nền kinh tế trong quý trước đó và các nhà kinh tế kỳ vọng hai chỉ báo sẽ được điều chỉnh theo hướng tích cực trong các lần công bố sắp tới.

Theo các nhà kinh tế, siêu bão Sandy và cuộc chiến ngân sách vào cuối năm tại Washington xung quanh vấn đề “vực thẳm tài khóa” cũng đã tác động xấu đến đà tăng trưởng.

Dù vậy, các khía cạnh khác của báo cáo GDP lại thể hiện mức tăng trưởng khả quan, chẳng hạn như chi tiêu tiêu dùng, xây dựng nhà ở, đầu tư vào thiết bị và phần mềm doanh nghiệp. Đà gia tăng trong các lĩnh vực này cho thấy kinh tế Mỹ tiếp tục mở rộng với tốc độ vừa phải vào khoảng 2%.

Thực vậy, số liệu của Chính phủ cho thấy kinh tế Mỹ tăng trưởng 2.2% trong cả năm 2012, cao hơn so mức 1.8% trong năm 2011. Các nhà kinh tế dự báo trong năm nay, GDP sẽ tăng trưởng với tốc độ tương tự.

Fed cho biết đà tăng trưởng kinh tế đã chững lại trong các tháng gần đây và tuyên bố hàng tháng sẽ tiếp tục mua vào 85 tỷ USD trái phiếu cũng như giữ nguyên mức lãi suất gần 0% cho đến khi tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống ít nhất 6.5%.

Fed tiếp tục bơm 85 tỷ USD/tháng.

Quyết định được Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đưa ra sau cuộc họp chính sách hai ngày khớp với kỳ vọng của các thị trường, đặc biệt là sau khi kinh tế Mỹ bất ngờ sụt giảm trong quý 4 năm ngoái.

Thông qua việc mua trái phiếu, Fed có thể gia tăng danh mục đầu tư và bơm thêm tiền vào hệ thống tài chính – động thái mà theo các nhà phê bình có thể dẫn đến lạm phát hoặc tạo ra bong bóng tài sản.

Theo số liệu của Viện Thống kê Quốc gia Tây Ban Nha ngày 30/1, GDP quý IV/2012 của nước này đã giảm 0,7%, sâu hơn so với 0,3% quý trước. Mức giảm này cũng ngoài dự kiến (âm 0,6%) mà Ngân hàng Trung ương Tây Ban Nha đưa ra ngày 23/1. So với cùng kỳ, tốc độ này giảm 1,8% và so với cả năm 2011 là 1,37%.

Tây Ban Nha ngày càng lún sâu vào suy thoái

Đầu tuần, Ủy ban Châu Âu (EC) cũng ra tín hiệu cảnh báo cơ quan này có thể đề nghị Tây Ban Nha nói lỏng mục tiêu ngân sách lần thứ 4 trong vòng một năm. Tỷ lệ thất nghiệp tại nền kinh tế lớn thứ tư eurozone đang ở mức kỷ lục 26%.

Ngân hàng Trung ương Tây Ban Nha tuần trước cũng ước tính nhu cầu nội địa năm 2012 có thể đã giảm 3,9% so với cùng kỳ, khi GDP chịu ảnh hưởng nặng nề từ 5 gói thắt chặt trong chưa đầy một năm. Lần gần đây nhất là giảm lương công chức, cắt trợ cấp thất nghiệp và tăng thuế giá trị gia tăng.

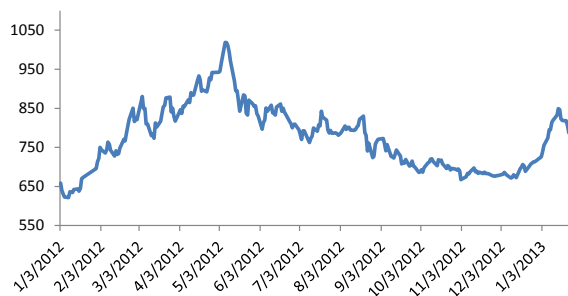
Doanh số bán lẻ của nước này cũng giảm 10,7% trong tháng 12 so với cùng kỳ, sâu hơn dự đoán của các nhà kinh tế. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) tuần trước cũng giảm dự báo về kinh tế Tây Ban Nha và cho rằng nước này sẽ tăng trưởng âm 1,5% năm nay.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

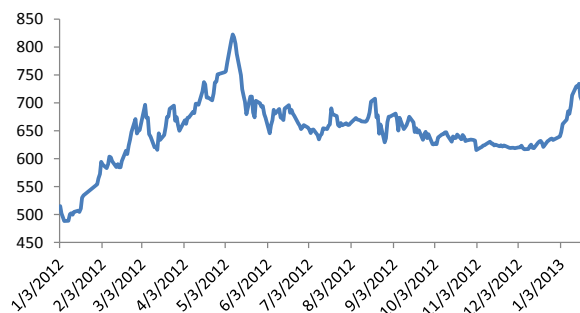
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

PVN 10



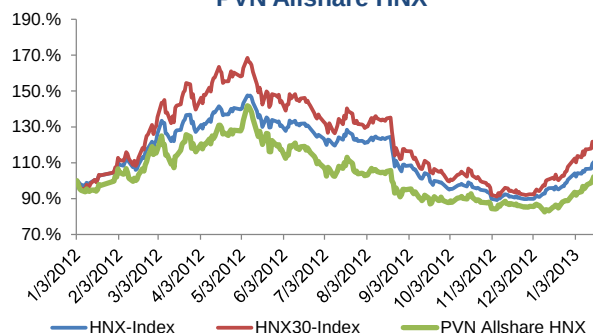
PVN ALLSHARE



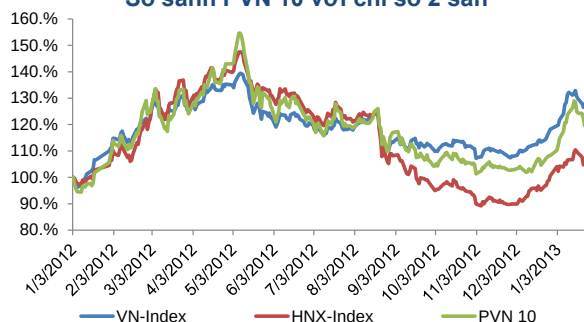
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



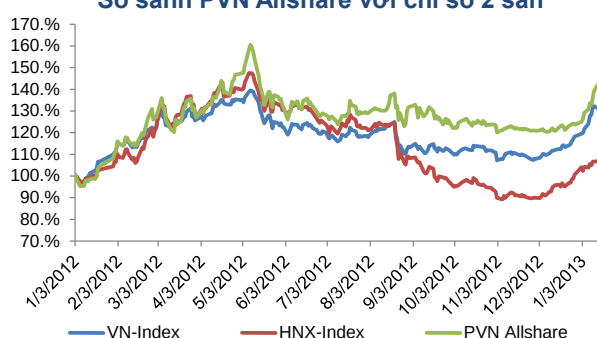
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



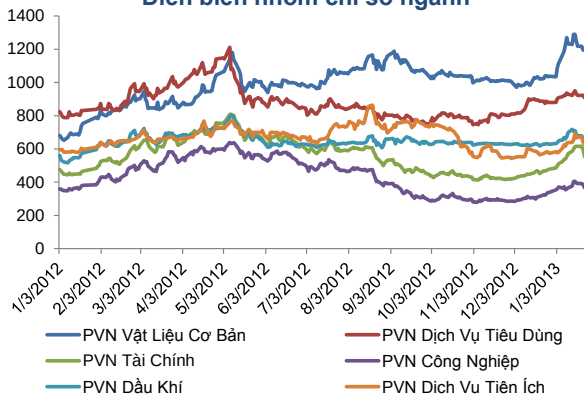
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



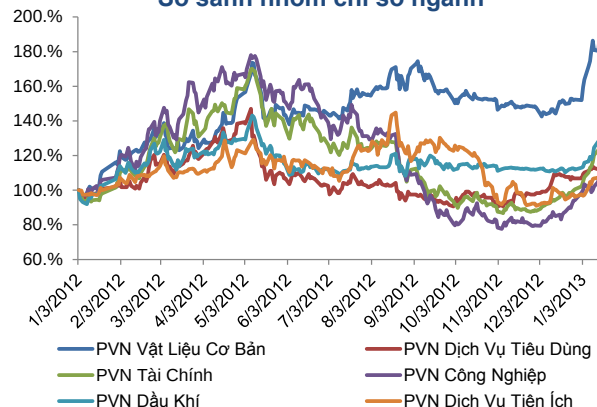
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 3 mã cổ phiếu đứng giá, 17 mã giảm giá và 8 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.58% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 17.869 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 31/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,000.0	5,100	↓ -5.66	0.44	13.51	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	3,300	→ 0.00	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,300.0	707,200	↑ 3.12	0.19	0.32	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,200.0	1,754,800	↑ 1.59	1.58	1.28	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	11,000.0	45,200	↓ -1.79	1.02	6.96	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,700.0	2,400	↑ 8.00	0.25	1.49	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100.0	74,800	↑ 2.50	0.41	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,500.0	268,700	↓ -1.46	0.81	2.02	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,400.0	129,500	↓ -2.63	1.30	3.38	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,800.0	188,800	↓ -2.22	0.56	6.33	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,200.0	8,024	↓ -1.22	0.69	8.18	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	5,800.0	2,200	↑ 1.75	0.56	2.72	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,000.0	717,200	↓ -1.32	1.27	4.01	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,700.0	8,693,360	↓ -4.29	0.30	2.52	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	44,700.0	409,050	↓ -2.83	3.61	14.33	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,800.0	743,240	→ 0.00	2.74	7.40	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	25,600.0	18,350	↓ -1.54	1.17	3.11	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,300.0	12,930	↓ -2.67	0.63	5.33	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,500.0	1,943,540	↑ 6.62	0.83	3.57	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	34,400.0	59,980	↓ -0.58	1.68	4.86	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,200.0	148,100	↓ -3.03	0.31	2.48	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	46,000.0	255,860	↓ -2.13	1.55	9.04	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,600.0	1,046,000	↓ -1.69	1.02	14.68	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	351,690	↓ -4.17	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,500.0	31,280	↑ 2.27	0.43	3.00	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,700.0	20,280	→ 0.00	0.24	1.41	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,800.0	220,410	↑ 1.30	0.59	2.34	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,600.0	8,540	↓ -4.17	0.42	3.03	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ITA	8,500	8,500	0.00	105,201,965
BVH	55,000	52,500	-4.55	53,628,049
KBC	10,100	9,900	-1.98	46,922,844
SSI	19,000	18,600	-2.11	45,672,622
HAG	29,700	28,800	-3.03	38,149,364

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CLP	7,200	7,700	500	6.94
BMI	8,700	9,300	600	6.90
LIX	34,800	37,200	2,400	6.90
TLG	25,300	27,000	1,700	6.72
PTC	6,000	6,400	400	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HRC	39,000	36,300	-2,700	-6.92
HOT	27,700	25,800	-1,900	-6.86
STG	18,200	17,000	-1,200	-6.59
DTT	6,300	5,900	-400	-6.35
CTI	6,500	6,100	-400	-6.15

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
TLG	39,599	BVH	25,424
BVH	32,489	DPM	13,353
MSN	18,733	VNM	12,139
HAG	16,773	HAG	7,923
DPM	15,492	PVD	7,916

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	7,400	7,100	-4.05	104,929
SCR	8,300	8,400	1.20	76,231
PVX	7,000	6,700	-4.29	59,692
PGS	18,900	19,200	1.59	33,907
KLS	10,000	9,700	-3.00	31,118

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FDT	21,000	23,100	2,100	10.00
HEV	14,000	15,400	1,400	10.00
VTS	10,000	11,000	1,000	10.00
SDG	22,000	24,200	2,200	10.00
VHL	13,200	14,500	1,300	9.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ALT	13,000	11,700	-1,300	-10.00
DLR	9,200	8,300	-900	-9.78
SDN	21,800	19,700	-2,100	-9.63
VE9	6,300	5,700	-600	-9.52
L14	5,300	4,800	-500	-9.43

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	6,245	PGS	3,481
PVS	5,852	VCG	1,803
PGS	5,299	AAA	1,124
DBC	3,229	SCR	935
VCG	2,643	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339